

Bản án số: 66/2023/HS-PT

Ngày: 24-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán: 1. Ông Ngô Đức Thụ

2. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLPT-HS ngày 03/02/2023 đối với bị cáo Nguyễn Đức Đ do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 214/2022/HSST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Đức Đ; giới tính: nam; sinh năm: 1990 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 31, KG, phường ĐK, quận HM, Thành phố Hà Nội; chỗ ở: 2A/6 BĐ, Phường H, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có; con ông NAH và bà NTT; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 06/6/2014 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Ngày 19/9/2014 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội là 45 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 24/02/2018.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 16/6/2022 (có mặt).

Bị hại có kháng cáo:

Bà Nguyễn Thanh L. Sinh năm: 1991

Nơi đăng ký HKTT: 168 NTT, thị trấn TBH, huyện HA, tỉnh Bình Định.

Chỗ ở: 44 TNH, phường HT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 3/2022, bà Nguyễn Thanh L phát sinh quan hệ tình cảm với Nguyễn Đức Đ. Khoảng 18 giờ ngày 04/4/2022, Đ bắt xe đến thăm bà L tại phòng trọ số 02 nhà trọ số 44 TNH, phường HT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó cả hai ra ngoài ăn tối bằng xe gắn máy của bà L. Đến khoảng 18 giờ 52 cùng ngày, cả hai về lại phòng trọ của L. Khoảng 19 giờ 36, lợi dụng lúc bà L vào nhà vệ sinh, Đ lén lút mở túi xách của L lấy 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro Max màu xanh, giấy đăng ký xe gắn máy biển số 77K1-23037 cùng chìa khóa xe, sau đó xuống tầng hầm lấy xe điều khiển tới thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Tại đây, Đ bán chiếc điện thoại trên cho cửa hàng điện thoại di động MP do bà Lê Thị Quỳnh N làm chủ với giá 23.000.000 đồng và bán xe gắn máy cho cửa hàng mua bán xe Tí Sport do Nguyễn Đình T làm chủ với giá 32.000.000 đồng. Đến ngày 06/4/2022, Đ thuê phòng tại nhà trọ số 2A/6 BD, Phường H, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh sinh sống đến ngày 10/6/2022 thì bị phát hiện.

Ngoài ra, Đ còn khai nhận thực hiện chiếm đoạt 01 xe gắn máy biển số 47B1-681.60 của bà Nguyễn Thị Thu Q, tại thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Cơ quan điều tra quận Tân Phú đã thông báo đến công an thành phố Buôn Mê Thuột để xác minh, điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 580/KL-HĐ ĐGTS ngày 28/4/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Phú kết luận: Điện thoại Iphone 13 Pro Max 128Gb có giá trị là 25.690.000 đồng. Xe gắn máy hiệu Honda SH Mode biển số 77K1-23037, trị giá 51.500.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 214/2022/HSST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo: Nguyễn Đức Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường dân sự, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo.

Ngày 05/01/2023, bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và thực hiện các biện pháp thu hồi tài sản bị chiếm đoạt là xe gắn máy biển số 77K1-23037 hiện đã được làm thủ tục sang tên cho bà Nguyễn Thảo L, trú tại: Khu vực M, phường BTX, thành phố QN, tỉnh Bình Định. Đồng thời xem xét trách nhiệm của điều tra viên đã thực hiện trả lại tài sản là xe gắn máy và điện thoại thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức Đ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “ Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa thực hiện các biện pháp xác minh, thu hồi tài sản chiếm đoạt như trình bày của bị hại tại phiên tòa là giải quyết

chưa toàn diện vụ án, gây ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên hợp lệ.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 36 ngày 04/4/2022, Nguyễn Đức Đ đã lén lút lấy 01 điện thoại di động Iphone 13 Pro Max màu xanh và xe gắn máy biển số 77K1-23037 có tổng trị giá 77.190.000 đồng cùng chìa khóa xe, giấy đăng ký xe của bà Nguyễn Thanh L tại phòng 02 nhà trọ số 44 TNH, phường HT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là xét xử đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên về việc thu hồi tài sản bị chiếm đoạt và xử lý vật chứng, tài sản thu giữ, Hội đồng xét xử đánh giá như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại và bị cáo đều xác định khi công an phát hiện và đưa bị cáo về làm việc có thu giữ của bị cáo 01 xe gắn máy (có hợp đồng mua bán do Nguyễn Đức Đ đứng tên mua) và 01 điện thoại di động (bị cáo Đ sử dụng để liên lạc). Tuy nhiên, điều tra viên không tạm giữ để xác minh nguồn gốc tài sản cũng như đảm bảo bồi thường cho bị hại mà trả cho gia đình bị cáo (việc trả tài sản cũng không thông qua chủ sở hữu là bị cáo Nguyễn Đức Đ). Xét trình bày của bị hại phù hợp với lời khai nhận của bị cáo, tuy nhiên tình tiết này không được phản ánh trong hồ sơ vụ án cho thấy quá trình điều tra, điều tra viên đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Ngoài ra, ngay sau khi bắt giữ bị cáo, bị hại đã trình báo về việc chiếc xe gắn máy biển số 77K1-23037 đã được chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thảo L, sinh năm 2002, trú tại: Khu vực M, phường BTX, thành phố QN, tỉnh Bình Định. Việc chuyển nhượng sau đó được Ủy ban nhân dân xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định chứng thực và thực hiện sang tên theo quy định. Xét trình bày của bị hại phù hợp với lý do đề nghị gia hạn thời hạn điều tra vụ án hình sự thể hiện tại Công văn số 4907/ĐN-CSHS ngày 29/8/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú (Bút lục 51) thể hiện xe gắn máy Honda SH biển số 77K1-23037 đã được sang tên cho bà Nguyễn Thảo L. Tuy nhiên, cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Tân Phú không thực hiện các biện pháp xác minh, thu hồi tài sản bị chiếm đoạt mà chỉ căn cứ lời khai của Nguyễn Đình T và xác định xe gắn máy trên bán cho người đàn ông (không rõ lai lịch) là điều tra không đầy đủ, toàn diện, gây ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

Các phương tiện giao thông đường bộ phải thực hiện đăng ký để xác nhận quyền sở hữu và tham gia giao thông theo quy định của Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, Nguyễn Đình T khi mua xe từ Nguyễn Đức Đ, biết rõ xe gắn máy Honda SH biển số 77K1-23037 là tài sản của bà Nguyễn Thanh L nhưng vẫn mua chiếc xe trên với giá 32.000.000 đồng sau đó bán lại với giá 40.000.000 đồng để hưởng chênh lệch nhưng

cơ quan điều tra công an quận Tân Phú không đấu tranh làm rõ ý thức của Nguyễn Đình T khi tiêu thụ tài sản trên để xử lý theo quy định pháp luật.

Bên cạnh đó, tài sản trên do bà Nguyễn Thanh L đứng tên sở hữu nhưng theo trình bày của bà L thì Ủy ban nhân dân xã Nhơn Thọ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định đã chứng thực việc chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thảo L nên cần điều tra, làm rõ nếu có dấu hiệu tội phạm cần xử lý theo quy định pháp luật.

Như vậy, quá trình điều tra, truy tố cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã không áp dụng các biện pháp hợp pháp để giải quyết vụ án một cách khách quan, toàn diện và đầy đủ. Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không yêu cầu điều tra bổ sung mà đưa vụ án ra xét xử gây ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là có sai sót nghiêm trọng.

Xét các tình tiết trên không thể điều tra làm rõ tại phiên tòa nên cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra truy tố xét xử lại. Do bản án bị hủy nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt của bị hại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 214/2022/HSST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh để giao cho Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, truy tố, xét xử lại theo thẩm quyền.

Tiếp tục tạm giam bị cáo cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý lại vụ án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Q. Tân Phú; (1)
- Chi cục THA Q. Tân Phú; (1)
- TAND Q. Tân Phú; (2)
- Công an Q. Tân Phú; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà